

Sau 42 Năm

Nguyễn Thị Thâm

Gia đình tôi cô hũ và tôi là đứa con gái duy nhất nên bị ràng buộc trong tâm suy nghĩ của mẹ. "*Trai thời trung hiếu làm đầu, gái thời tiết hạnh làm câu trao mình*". Cái ông Khổng tử ở tuốt bên Tàu vậy mà uy lực ông thật to rộng. Một người phụ nữ ít học, quê mùa như má tôi lại thuộc nằm lòng mấy câu giáo điều đó. Thuộc để ép mình vào khuôn khổ cả một đời và truyền lại cho con gái.

Chúng tôi cùng dạy tư cho một trường trung học công giáo do cha đạo mở ra. Khi ấy anh đã là lính mang lon chuẩn úy. Có nghĩa là anh cũng thuộc lính mới tò te. Một sĩ quan mới ra trường còn mang nhiều món nợ áo cơm từ cha mẹ. Nơi anh được bổ nhiệm là một quận lỵ nằm giữa những vùng xôi đậu. Ban ngày là của Quốc Gia, ban đêm Việt Cộng về thăm dân. Họ nhận tiếp tế, tuyên truyền và rải truyền đơn. Người dân như mang mặt nạ, không dám biểu lộ tình cảm của mình với lính Quốc Gia. Xung quanh hàng xóm không biết ai là bạn, ai là Việt Cộng nằm vùng. Cuộc sống bấp bênh trong những trận càn của lính và đêm sục xạo, gõ cửa rình mò của phía bên kia. Ấp chiến lược sau khi Tổng Thống Ngô Đình Diệm bị giết đã không còn. Một con đường vô hình đã mở ra cho sự phát triển của phe đối nghịch. Đưa đẩy người dân vô tội vào hai gọng kìm Quốc Gia và Việt Cộng..

Khi những người bạn đồng minh lần lượt đổ quân vào thôn xóm thì như giọt nước đã tràn ly. Người dân càng hoảng loạn không biết đâu là chính nghĩa. Những người Mỹ, người Đại Hàn, người Thái Lan sừng ổng rầm rộ khắp mọi ngõ ngách xóm làng. Người dân quê sợ sệt vì lần đầu tiên thấy người ngoại quốc lung sục khắp nơi. Đó là cái mối lừa thật tốt cho phía bên kia châm ngòi. Họ tuyên truyền trong dân chúng để kéo chính nghĩa về phía họ. Tôi nói điều này ra có nhiều người sẽ phản đối. Nhưng đó là sự thật khi người dân không có được một sự giáo dục rõ ràng về phía chính phủ. Họ không hiểu thế nào là Thế Giới Tự Do và thế nào là Cộng Sản. Họ không hiểu tại sao người Mỹ có mặt ở nước mình. Nhan nhản trên đường những người lính Mỹ say sưa. Những cô gái thôn quê bỗng chốc thay da đổi thịt. Từ ăn mặc đơn giản nay lòe loẹt chói mắt. Một số biến thành gái mãi dâm mua vui cho những người lính Mỹ đen, Mỹ trắng. Những người phụ nữ bỏ quên chồng con, diêm dúa trong những bộ quần áo mini ngắn ngắn, son phấn sặc sỡ đi làm sỏ Mỹ. Những áp phe buôn đồ Mỹ, bán đồ quân tiếp vụ Mỹ, quán rượu mọc ra như nấm. Những đứa bé con lai ra đời, những bào thai bị vất bên đường và thỉnh thoảng phát hiện xác con gái nằm chết trong bãi rác. Những tin xấu tràn về thôn xóm, những hình ảnh xa đọa lung lay xã hội.

Đau đớn là ở chỗ chính nghĩa bị hiểu lầm và kẻ gian ngoa đã giành chiến thắng. Những người học sinh trong bộ đồng phục tới lớp buổi sáng. Nhưng sẽ là một liên lạc viên báo cáo tin tức vào buổi tối cho phía bên kia. Những em học sinh mặt thì già nhưng giấy tờ nhỏ tuổi. Có em đã có vợ, có con nhưng vẫn mang giấy tờ giả đến trường để trốn lính. Những chị ngồi trên xe lam đi chợ nói nói cười cười. Những cô gái đẹp làm người tình hò của lính. Họ là những người nằm vùng của phía bên kia. Nhiệm vụ hoạt động mật, báo tin tức, tiếp tế lương thực, thuốc men và tiếp nhận chỉ thị của Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam. Trong bộ ngực căng tròn của cô gái đẹp chứa đầy thuốc trụ sinh. Dưới làn vải quần mỹ a đen mượt mà kia là những lớp nylon bó thật chặt vào đùi để tiếp tế. Trong gà mên cơm đem đi ăn một ngày, họ ém thật chặt cho 2, 3 người ăn. Sau giờ làm, họ để lại bên rừng cho người của mặt trận về lấy đem đi. Trong làng, đa số là phụ nữ.. Nhưng những đứa bé không cha tiếp tục ra đời mà không ai đặt vấn đề.

Chiến tranh đã đẩy những người dân chơn chất thành những kẻ phản bội "**Ăn cơm Quốc Gia, thờ ma Cộng Sản**". Đừng trách họ, mà hãy trách nhà cầm quyền không bảo vệ được họ. Những người có nhiệm vụ tuyên truyền không dẫn giải cho dân hiểu được sự thật, đâu là bạn, đâu là thù. Những người làm công tác chiến tranh chính trị chỉ làm trên giấy tờ mà không đi vào cái gốc chính là người dân, những người dân quê an phận, hiền lành. Trong khi đó kẻ gian rình mò trong bóng đêm. Những bộ mặt giả nhân nghĩa vừa tử tế dụ dỗ, vừa hù dọa khủng bố đã len lỏi vào từng gia đình. Những tổ chức bí mật được thành hình, biến người dân thiệt thà thành tai mắt, những người đàn bà quê mùa thành những bà mẹ anh hùng...

Thành phố rộn rã tiếng cười, những bar rượu, những đêm vui thâu đêm suốt sáng. Thành phố không có chiến tranh cho nên thành phố đẹp, thành phố sang. Đất nước VN không phải chỉ là thành phố mà có cả thôn làng, núi, đồi, sông, biển. Thôn làng càng xa xôi nghèo nàn, Việt Cộng trà trộn càng nhiều, càng khó bảo vệ. Người dân không thương yêu gì CS nhưng sợ bị trả thù, sợ bị theo dõi, sợ bị nghi ngờ và bị giết oan. Tội nghiệp

người dân, một cỗ hai tròng. Dù đang sống dưới chế độ Cộng Hòa nhưng vẫn bị Mặt Trận khống chế hàng ngày, hàng đêm. Gần gũi dân nhất là những người lính Địa Phương Quân. Họ đóng quân ngay trong làng, sống với dân và người họ sợ nhất lại chính là những người dân. Ai đã từng đi lính thì khắc biết điều tôi nói là sự thật. Chỉ một câu nói lỡ lời thì tin tức hành quân được bên kia bắt lấy. Và những chuyến phục kích kẻ như thất bại. hay bị đảo ngược thế cờ.

Người lính sống trong đường tơ kẻ tóc và người con gái chấp nhận lấy lính là chấp nhận mọi sự rủi may trong đời. Đám cưới đôi khi không dám tổ chức tại địa phương vì gia đình sợ bị theo dõi và trả thù. Thôn làng do chính phủ VNCH làm chủ mà người dân sợ Việt Cộng hơn Quốc Gia. Đã trễ quá rồi khi nói đến điều này, nhưng tất cả chúng ta đều là nạn nhân của một cuộc lừa đảo. Bao nhiêu nhân mạng oan khiên đã chết một cách thảm thương cho cuộc chiến tương tàn. Bao nhiêu thanh niên của nước Mỹ giàu đẹp đã bỏ thân một cách oan uổng trên chiến trường VN. Vì sự sai lầm của cả hai phía. Tất cả tang thương đó đã đổ lên vai, lên đầu của thế hệ chúng tôi. Những người lính, những người vợ lính và những trẻ thơ vô tội.

42 năm qua rồi, nhưng mỗi khi tháng Tư Đen lại về tôi lại xoay cuồng trong suy nghĩ. Tôi khâm phục cái nhìn thật rõ ràng cốt lõi cuộc chiến VN của Tổng Thống Ngô Đình Diệm. Ngài biết thật rõ ràng về Cộng Sản kẻ cả sách lược bảo vệ quốc gia. Ngài không muốn người Mỹ hay đồng minh đổ bộ vào Việt Nam. Ngài chỉ muốn được tiếp tế vũ khí và ngân sách để bảo vệ và xây dựng đất nước. Ngài lập ra ấp chiến lược là để cắt đứt nguồn tiếp tế lương thực và thuốc men cho phía bên kia. Đồng thời xây dựng một lực lượng bảo vệ xóm làng từ người dân. Nhưng tiếc thay ngài đã bị giết chết. Chế độ Đệ nhị Cộng Hòa không xoay nổi thế cờ chính trị. Mỹ bỏ rơi VN... Và sự thất trận đau thương xóa sổ VNCH trong ngày 30/4/75 lịch sử. Vận mạng đất nước nhược tiểu nằm trong tay của những đại cường. Một cuộc mua bán, sang nhượng chính trị. Đất nước ta là món hàng đưa lên bàn cân ngã giá. Kẻ thắng chẳng oai hùng, người thua đầy uất ức. Bốn mươi hai năm qua rồi, nhắc lại thêm ngậm ngùi, đau đớn.

Bao nhiêu mạng người đã bỏ thân trong cuộc chiến, trên con đường chạy loạn 30/4/1975. Bao nhiêu xác người tù CS bị bỏ thân trên rừng thiêng nước độc. Bao nhiêu xác người bị chết trên biển đông và trong bàn tay của hải tặc. Bao nhiêu? bao nhiêu? Một câu hỏi làm nghẹn lòng người Việt trên khắp năm châu. Thoát một cái đã 42 năm. những người có mặt và tham dự trong cuộc chiến ngày đó đều đã già. Những mái tóc bạc trắng hay hoa râu, những tâm hồn đầy những vết sẹo quá khứ và chiến tranh. Cố gắng xây dựng một thế hệ tiếp nối. Cố gắng sống tốt và làm sống lại một thuở hào hùng. Đôi chân đã yếu, cơ thể hao mòn. Những người cha, người ông đã tận lực mình vì hai chữ tự do. Họ thật đáng kính trọng và tự hào. Nhưng trong họ biết bao nhiêu đêm trăn trở, dằn vặt vì sức tàn, lực kiệt. 42 năm cho những người di tản. Mấy chục năm cho những người HO đang sống ở một nước khác quê hương mình. Sau 30/4 người sĩ quan VNCH bị tù đầy nơi rừng thiêng nước độc. Không một bản án, không biết ngày về.

Họ được thả ra với một thân thể suy nhược, một tâm hồn loang lổ những thương đau. Trong họ mọi thứ đều đổ vỡ, bị thương Được thả từ nhà tù hẹp ra nhà tù lớn với vài chục đồng lộ phí và một túi hành trang nhẹ tênh. Nhưng họ lại mang quá nặng cái lý lịch đen "Ngụy Quân" đè bẹp cuộc đời và cả gia đình. Có người tìm lại được mái ấm gia đình. Có vợ, có con để dựa nương, bám víu. Có người không còn nhà cửa, vợ con thân thích. Nếu không có chương trình HO không biết bây giờ cuộc sống của những người tù CS sẽ ra sao? Không có chương trình HO. Không có những người liều chết vượt biển tìm tự do. Chúng ta sẽ không có một thế hệ thứ hai thứ ba thành công trên đất nước Hoa kỳ hay trên thế giới. Chúng ta sẽ không bao giờ có một Little Sai Gon trên đất Mỹ. Chúng ta sẽ không thể hãnh diện giơ cao lá cờ vàng và hát Quốc ca, chúng ta không có xe hoa diễu hành ngày tết Nguyên Đán, chúng ta cũng không thể có những bảo tàng lịch sử "Quân lực VNCH", không có tượng đài Đức Trần Hưng Đạo và cũng không thể có những nghị quyết "Vinh Danh cờ vàng" tại nhiều thành phố trên nước Mỹ, Úc, Canada. Cám ơn Bà Hạnh Nhơn. Cám ơn những ân nhân đã cứu vớt, đã mở con đường sống cho những người liều chết tìm tự do như chúng tôi.

42 năm, một thời gian quá nửa đời người. Những chứng nhân lịch sử rất nhiều người đã nằm xuống vì tuổi già, vì bệnh tật. Những văn nhân, thi sĩ, họa sĩ, nhạc sĩ nổi danh cũng quá nửa đã ra đi. Một thế hệ VNCH lần lần đi vào quá khứ. Thế hệ tiếp nối lớn lên tại Mỹ, sinh ra tại Mỹ và chúng gia nhập vào dòng chính để làm một người Mỹ thực thụ. Hôm tuần trước tôi đi dự một đám ma. Người chết là một bà bác 90 tuổi. Con cái, người thân quen đến viếng tang đa phần là người Việt, nói tiếng Việt. Nhưng quỳ dưới kia các cháu dâu rể đa phần là người Mỹ. Bầy cháu cũng là những đứa bé Mỹ lai nói toàn tiếng Mỹ. Cả một đại gia đình nói chuyện

với nhau bằng tiếng Mỹ. Người chết chắc hẳn sẽ buồn và không hiểu chúng đang nói chuyện gì. Người tham dự như tôi cũng xót xa cho ngay bản thân mình. Rồi thì cũng thế mà thôi hay sao?

Không! Chúng ta đã có những lớp dạy tiếng Việt. "Tiếng Việt còn, nước ta còn." Chúng ta không thể không hòa nhập nhưng không thể để mất nguồn cội. Những thế hệ VNCH thứ hai thứ ba đang học hỏi để hiểu lý do tại sao chúng có mặt nơi này. Các cháu đang làm sống lại dòng sử Việt. Các cháu giương cao lá cờ vàng và các cháu tự hào về nó. Dù muốn dù không chúng ta cũng đã rời khỏi VN. Mọi việc của quê hương đất nước phải do người trong nước quyết định. Có thay đổi được vận mệnh, có bảo vệ VN khỏi bàn tay xâm lược của Tàu Cộng hay không là do người trong nước thực hiện. Chúng ta chỉ có thể ủng hộ tinh thần, tiếp tay đưa mọi việc ra dư luận quốc tế để làm áp lực.

Các bạn ơi! 42 năm rồi cho một cuộc chiến, cho một đời người. Con gái tôi sinh ra 3 tháng sau ngày mất nước. Bây giờ cháu đã 42 tuổi, là một phụ nữ trung niên, con cái đã vào Trung học. Người lính VNCH trẻ nhất cũng đã ngoài 60. Những người lính già bây giờ đều đã đi gần cuối cuộc đời. Sống nơi xứ người tuy đầy đủ vật chất nhưng vẫn là nỗi khắc khoải khôn nguôi cho những giấc mơ về một VN tự do dân chủ. Tôi yêu quê hương VN tôi lắm. Tôi nhớ gia đình, họ hàng anh em và bạn bè tôi. Tôi nhớ từng con đường, từng góc vườn kỷ niệm của tuổi thơ và tuổi trẻ. Thú thật tôi sợ lắm. Sợ một ngày nào đó tôi trở về không nhận ra đất nước của mình. Tôi sợ Trung Cộng sẽ chiếm trọn Việt Nam. Người Việt mình sẽ bị làn sóng người Tàu tràn xuống tịch thu nhà cửa, chiếm cứ ruộng vườn. Họ sẽ đày người Việt mình đi vào những nơi rừng núi hay đồng khô cỏ cháy. Họ sẽ xóa một nước VN, như chính quyền hiện nay xóa sổ VNCH. Họ sẽ tàn bạo hơn, quyết liệt hơn, dã man hơn để đồng hóa chúng ta. Vì mộng chiếm VN áp ủ mấy ngàn năm nay đã toại nguyện. Một Sài Gòn xưa đã mất. Một nền văn hóa nhân bản đã mất. Có thể rồi đây nước Việt Nam sẽ bị xóa sổ trên bản đồ thế giới! Chẳng ai còn nhớ đến bà Trưng, bà Triệu, Hưng Đạo Vương, vua Quang Trung...

Tôi có bi quan quá hay không? Xin nhường câu trả lời cho tất cả mọi người. Chỉ mong sẽ không bao giờ là sự thật. Chỉ mong được như vậy. Xin các đồng tiền nhân, hương linh những anh hùng tử sĩ phò hộ cho nước Việt mình vượt qua cơn bão giông này.

42 năm đã quá đủ cho những thương đau.

Nguyễn thị Thêm